

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma

Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học thứ năm 13.10.2022

V. Phẩm Người Ngu_ Kệ số 13 (dhp 72)

Duyên sự:

Bài kệ này đức Phật thuyết khi Ngài trú tại Veluvana gần thành Rājagaha, nhân câu chuyện tôn giả Mahāmoggallāna thuật lại giống ngạ quỷ búa đập đầu mà tôn giả đã thấy.

Cũng như trong câu chuyện trước, tôn giả Mahāmoggallāna và tôn giả Lakkhaṇa cùng từ núi Gijjhakūṭa đi xuống để vào thành Rājagaha khát thực, lúc trên núi xuống Ngài Mahāmoggallāna nhìn thấy một ngạ quỷ có hình thù kỳ lạ, cao lớn, trên đầu nó lúc nào cũng có nhiều búa được nung đỏ cứ giáng xuống làm bể đầu, bể rồi liền lại, rồi bị đập bể nữa.

Khi hai vị về tới Veluvana đánh lễ đức Phật, tôn giả Mahāmoggallāna đã thuật lại sự việc tận mắt nhìn thấy loài ngạ quỷ bị búa đập đầu; Đức Phật xác nhận có loài ngạ quỷ ấy và chính Ngài cũng đã gặp rồi.

Chư tỳ kheo thỉnh cầu đức Phật giải về tiền nghiệp quả ngạ quỷ ấy.

Đức Phật đã thuyết tiền nghiệp ngạ quỷ bị búa đập đầu.

Trong thời quá khứ, tại thành Bārāṇasī có một người què điều luyện về tài búng sạn. Bọn trẻ trong thành thường cho bánh kẹo đến anh què để anh ta búng sạn thủng lá cây trên cành thành hình con vật theo yêu cầu.

Đức vua Bārāṇasī một một lần vi hành ra công thành thấy tay nghề của anh què bèn đem về cung đặt ngai trong bức màn khoét lỗ đối diện với vị quan đại thần lắm lời. Người què búng những viên phân dê khô vào miệng vị quan ấy khi ông ta mở miệng cướp lời của vua. Vị quan sau việc đó đã bỏ tật nói nhiều. Vua rất hài lòng nên đã ban thưởng trọng hậu cho người què.

Một gã nọ thấy anh què nhờ tài búng sạn mà vinh hiển nên đến xin anh què dạy cho nghề búng sạn. Anh què tốt bụng đã đem sở trường dạy hết cho gã thanh niên.

Sau khi học tinh thông nghề, gã thanh niên muốn thử tay nghề bèn ra ngoài thành tìm mục tiêu bắn. Gã nhìn thấy một vị Độc Giác đang đi khát thực, gã nghĩ: bắn chết trâu bò dê cừu có chủ sẽ bị bồi thường, bắn chết người có cha mẹ vợ con sẽ bị họ trả thù; Vị sa môn này không có thân quyến dù ta bắn chết cũng không sao. Nghĩ vậy nên gã búng một viên sạn vào lỗ tai vị Độc Giác, viên sạn xuyên qua đầu khiến vị Độc Giác chết.

Gã khoe với mọi người về tài búng sạn của mình đã bắn xuyên lỗ tai vị sa môn. Dân chúng phẫn nộ bắt gã lại và đánh cho đến chết. Sau khi mệnh chung gã thanh niên nọ bị đọa sanh địa ngục A-tỳ thật lâu, rồi quả dư sót gã sanh làm ngựa qui đầu bị búa đập như thế.

Nhắc tiền nghiệp của ngựa qui Saṭṭhīkūṭa xong, đức Phật đã nói lên bài kệ:
“*Yāvadeva anattāya ... muddhamassa vipātayaṃ*”.

Dứt bài kệ có nhiều tỳ kheo đắc thánh quả.

*

Chánh văn: **Yāvadeva anattāya**
 ñattaṃ bālassa jāyati
 hanti bālassa sukkaṃsaṃ
 muddhamassa vipātayaṃ.

(dhp 72)

*

Thích văn:

yāvadeva [bất biến từ “yāva +d + eva”] đồng thời là, chỉ để.

anattāya [chỉ định cách số ít của danh từ nam tính **anatta** (na + attha)] điều bất hạnh, sự bất lợi, sự tai hại.

ñattam [chủ cách số ít của danh từ trung tính **ñatta**] tri thức, kiến thức, tài năng.

bālassa [chỉ định cách số ít của danh từ nam tính **bāla**] cho kẻ ngu, đến kẻ ngu.

jāyati [động từ hiện tại ngôi III số ít ($\sqrt{\text{jan}} + \text{ya}$)] sản sinh, hình thành, có được.

hanti [động từ hiện tại ngôi III số ít ($\sqrt{\text{han}} + \text{a}$) = **hanati** hoặc **hanti**. Căn này có hai hình thức động từ ngôi III số ít] tổn hại, thiệt hại.

bālassa [chữ **bālassa** trong câu 3 của bài kệ là sở thuộc cách số ít của danh từ nam tính **bāla**] của kẻ ngu, của người ngu.

sukkamaṣam [đối cách số ít của hợp thể danh từ nam tính và trung tính **sukkama** (**sukka** + **aṣa**)] vận may, phần sáng sủa.

muddhamassa [hợp âm **muddham** **assa**]
muddham [đối cách số ít của danh từ nam tính **muddha**] đỉnh đầu, đầu não, đầu óc.

assa [sở thuộc cách số ít nam tính của đại từ **ima**] của người này, của nó.

vipātayam [chủ cách số ít trung tính của hiện tại phân từ **vipātayanta** (động từ **vipātayati** và **vipāteti** “ $\text{vi} + \sqrt{\text{pat}}$ ”) nghiền nát, đánh ngã, làm sụp đổ.

*

Việt văn: Tài năng đến kẻ ngu
chỉ để đem bất hạnh
kẻ ngu thiệt vận may
nó suy sụp não đầu.

(pc 72)

*

Chuyện văn:

*Bālassa jāyati ñattam yāvadeva anattāya, bālassa muddham vipātayam
assa sukkaṃsaṃ hanti.*

Tài năng có cho kẻ ngu chỉ để đem bất hạnh, tài đánh mất lương tri của kẻ ngu và làm thiệt hại số phần sáng sủa của nó.

*

Lý giải:

Có tài mà không có đức thì ắt bại vong.

Tài năng có cho kẻ ngu chỉ để đem lại bất hạnh thôi, vì kẻ ngu khi có tài năng nó không biết dùng sở trường để làm lợi ích cho mình, lợi ích cho người, mà thi thố tài năng không đúng cách, không đúng chỗ, nên phải bị hư hoại.

Tài năng của kẻ ngu đánh mất lương tri của nó, tự đập nát cái đầu.

Tài năng của kẻ ngu tiêu diệt vận may của nó, tự huỷ hoại số phần sáng sủa.

Người què nhờ có tài búng sạn mà vinh hiển, được vua khen thưởng, vì người ấy hiền lành chơn chất, không dùng tài năng gây ra tội ác.

Còn chàng thanh niên nọ học lấy tài búng sạn nhưng ngu si thiếu trí, đã dùng tài năng gây ra ác nghiệp nên bị quả khổ đau, vận mệnh đen tối.

Tỳ khuru Tuệ Siêu biên soạn